

SAO KÊ TÀI KHOẢN

Ngày thực hiện: 31/11/2025

Chủ tài: UY BAN MTTQ VIỆT NAM XA XUAN LOC

Số tài khoản: 1061078293

Địa chỉ: XUAN LOC, DONG NAI

CIF: 33122210

Loại tiền: VND

Từ: 01/10/2025 Đến: 30/10/2025

Số dư đầu kỳ	0.00	Số dư cuối kỳ	834,967,249	
Ngày giao dịch	Số tham	Số tiền ghi nợ	Số tiền ghi có	Mô tả
29/10/2025	5424 - 77390		1,000,000.00	5302IBT1KJ59ZY9C.DOAN THI KIM ANH chuyen tien FT25302960036131.20251029.100135.19037347008011.V ND-TGTT-DOAN THI KIM ANH.970407
28/10/2025	5388 - 04368		17,700,000.00	02009704221028100441202508WS577811.4368.100442.C ong an xa Xuan Loc ung ho bao lut
28/10/2025	5390 - 44117		6,600,000.00	020097040510280857072025TWA8023167.44117.085707. Vietcombank:1061078293:NGUYEN XUAN DINH chuyen tien
27/10/2025	5189 - 65471		84,213,000.00	020097040510270729182025DHZT035482.65471.072918. Vietcombank:1061078293:Truong TH Chu Van An Xuan Loc ung ho dong bao khac phuc bao
25/10/2025	9701 - 106107 8293		37,806.00	INTEREST PAYMENT
24/10/2025	5189 - 24563		3,200,000.00	020097040510241655122025XETK019345.24563.165512.V ietcombank:1061078293:Ap Gia Ray 7 ung ho bao lu
23/10/2025	5242 - 26800		2,000,000.00	MBVCB.11419688876.ap gia ray 8 ung ho dong bao bao lut.CT tu 7166001011 BUI KIM RET toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
22/10/2025	0003 - 00124		33,056,000.00	TRUONG TH MAC DINH CHI NOP UNG HO DONG BAO BI LU LUT
22/10/2025	0003 - 00020		40,276,000.00	TRUONG THCS LE LOI NOP UNG HO LU LUT , GV 18.976.000, HS 21.300.000

21/10/2025	5189 - 50034		2,000,000.00	020097042210210919032025GTKK710841.50034.091905. CDCS.cong ty Co Phan Cu Lao Xanh ho tro khac phuc bao so 10
21/10/2025	5414 - 71958		100,000.00	5294IBT1iWA69AU1.Nguyen Hoang Huy Trong chuyen tien QR.20251021.085740.04078594201.NGUYEN HOANG HUY TRONG.970423
21/10/2025	5189 - 85188		105,819,000.00	020097040510210714382025MDSL016228.85188.071438. Vietcombank:1061078293:68 can bo giao vien va cac em hoc sinh truong TH Kim Dong ung ho thiet hai do bao Bualoi
20/10/2025	5239 - 94535		20,000.00	MBVCB.11380809956.be tuan huy.CT tu 0871004188647 PHAM TUAN ANH toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
20/10/2025	5189 - 21164		2,500,000.00	020097040510200914462025VHWZ086743.21164.091446. Vietcombank:1061078293:VO HUNG CUONG chuyen tien
20/10/2025	5387 - 12279		3,530,000.00	0200970405102009123120255KEA074663.12279.091205.V ietcombank:1061078293:Truong TH Gia Ray ung ho bao lut dot II
20/10/2025	5078 - 12244		100,000.00	MBVCB.11378792883.nguyen thi anh ung ho bao lut.CT tu 1056170767 NGUYEN THI ANH toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
19/10/2025	5189 - 13072		490,000.00	020097040510191919592025I3GL028748.13072.191959.Vi etcombank:1061078293:Chi hoi ccb gia ray 3 ung ho bao lut
19/10/2025	5387 - 40476		100,000.00	0200970405101919054220253ZUA059396.40476.190543.V ietcombank:1061078293:Duong duc long ung ho bao lu
18/10/2025	5388 - 66895		100,000.00	0200970422101810202920250QHQ361565.66895.102030. Tran Le Huy ung ho bao lut
18/10/2025	5388 - 31083		200,000.00	020097040510180750592025JONH091642.31083.075059. Vietcombank:1061078293:DAO VAN SON chuyen tien ung ho bao lut
18/10/2025	5390 - 89155		100,000.00	020097042210180651312025FKP2650856.89155.065132.N guyen Thanh Ngoc ung ho ba lut
18/10/2025	5189 - 76147		200,000.00	0200970422101806442420251RR7871448.76147.064359. Chi hoi NCT gia ray 3 ung ho bao lut

18/10/2025	5388 - 66693		100,000.00	0200970422101806385420258OL1314321.66693.063855.T ran ly Hoa ung ho bao lut
18/10/2025	5390 - 64231		100,000.00	020097042210180637412025OD30292278.64231.063741.L am Ky Anh ung ho bao lut
18/10/2025	5390 - 62244		100,000.00	0200970422101806355420252NDI375399.62244.063555.L e Tien Dung ung ho bao lut
18/10/2025	5388 - 58631		100,000.00	0200970422101806342920258ITK797410.58631.063430.N guyen Thi Thuy Phuong ung ho bao lut
18/10/2025	5388 - 57378		100,000.00	020097042210180632502025ZXAD635755.57378.063251. Trieu Thi Gam ung ho bao lut
18/10/2025	5389 - 53781		200,000.00	020097042210180631092025YWYR591344.53781.063109. Nguyen Van Nhan ung ho bao lut
18/10/2025	5390 - 50979		100,000.00	020097042210180629012025RLS7468892.50979.062901.B ui Trong Quynh ung ho bao lut
18/10/2025	5389 - 49017		100,000.00	020097042210180626472025D6SR254962.49017.062648. Hoang Thi Mung ung ho bao lut
18/10/2025	5387 - 45299		50,000.00	02009704221018062448202552W3414126.45299.062449. Ho Thi Huong ung ho bao lut
17/10/2025	5244 - 54468		500,000.00	MBVCB.11347553019.MAI ANH TUAN chuyen tien.CT tu 1038980905 MAI ANH TUAN toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
17/10/2025	5390 - 20256		100,000.00	0200970405101718171420259PN1067700.20256.181714.V ietcombank:1061078293:Truong Thi Quyen ung ho bao lut
17/10/2025	5245 - 49030		100,000.00	MBVCB.11347371186.Pham Hoang Quyen lop 3/5.CT tu 1017006271 NGUYEN THI THUY DUONG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
17/10/2025	5389 - 24328		1,000,000.00	020097040510171642562025XQ8G026659.24328.164256. Vietcombank:1061078293:TRUONG QUOC NGACH .khu lien hop the thao Hoang Hai .ung ho bao lut
17/10/2025	5389 - 03287		200,000.00	020097040510171621422025RDCA015030.3287.162142.Vi etcombank:1061078293:Phan Thanh Minh ung ho lut bao

17/10/2025	5387 - 88245		7,210,000.00	020097040510170928432025XKFJ032091.88245.092843.V ietcombank:1061078293:Truong TH TRAN QUOC TOAN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 10 dot 2
17/10/2025	5245 - 00241		100,000.00	MBVCB.11338842209.Tran Van Lai chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 1048172740 DOAN THI PHUONG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
16/10/2025	5245 - 13939		100,000.00	MBVCB.11335674139.LE MINH HOANG chuyen tien.CT tu 1025657897 LE MINH HOANG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
16/10/2025	5389 - 14866		200,000.00	020097042210161642152025ZYAI549418.14866.164216.P HAM THI TRANG chuyen tien
16/10/2025	5389 - 14403		4,700,000.00	02009704051016164207202515VB030908.14403.164207.V ietcombank:1061078293:Giao vien Truong TH TRAN QUOC TOAN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 10
16/10/2025	5387 - 01931		26,500,000.00	020097040510161640062025W1EI019797.1931.164006.Vi etcombank:1061078293:Hoc sinh truong TH TRAN QUOC TOAN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 10
16/10/2025	5423 - 39968		200,000.00	5289IBT1iW4TV5PN.Tran Thi Thu Hien ung ho lu lut.20251016.154719.00001740085.TRAN THI THU HIEN.970423
16/10/2025	0009 - 00083		3,700,000.00	TAP THE CB CNV CTY MAY LIEN HOA UNG HO LU LUT MIEN BAC
16/10/2025	5388 - 75171		200,000.00	0200970415101613021120252BDF723990.75171.130211. QR - Le Huynh Van ung ho bao lu
16/10/2025	5189 - 52890		500,000.00	020097040510161256402025X8S6037321.52890.125616.V ietcombank:1061078293:MAI THI THOM chuyen tien ung ho bao lu
16/10/2025	5189 - 37959		100,000.00	020097042210161253122025PDTW499032.37959.125313. ngo huy le chuyen tien ung ho bao lut
16/10/2025	5390 - 89957		300,000.00	020097040510161241502025P2ZA093403.89957.124151.V ietcombank:1061078293:NGUYEN THI HOA ung ho dong bao...

16/10/2025	5425 - 42636		200,000.00	5289IBT1dJC9EYB6.Ung ho dong bao bi bao lut Hoang quoc Viet.20251016.123506.970422V8ab354000000000ab1795. MBBANK IBFT.970422
16/10/2025	5189 - 91797		200,000.00	020097042210161203332025NFT0496876.91797.120334.L E MINH THANH chuyen tien ung ho bao lut
16/10/2025	5387 - 53002		200,000.00	020097040510161104152025O9SL067098.53002.110351.V ietcombank:1061078293:TO THE THONG ung ho lu lut
16/10/2025	5424 - 49561		6,651,000.00	5289IBT1kJ87KIZ8.CDCS CTY TNHH TM XNK HV ung ho lu lut 2025 FT25289945678709.20251016.103935.19035341561018.V ND-TGTT-TA THI BICH PHUONG.970407
16/10/2025	5389 - 37701		300,000.00	020097040510161000482025QM82069384.37701.100048. Vietcombank:1061078293:VO THI HANG chuyen tien
15/10/2025	0005 - 00204		15,703,398.00	TRUONG MAM NON SUOI CAT UNG HO DONG BAO CAC DIA PHUONG BI THIET HAI DO CON BAO SO 10
15/10/2025	5425 - 16623		100,000.00	5288IBT1aW9KPWPN.LE THI NGOC TAM chuyen tien be Nha Han lop 28.20251015.094634.0988881100.LE THI NGOC TAM.970437
15/10/2025	0005 - 00044		20,488,000.00	TAP THE CBNV HOC SINH TRUONG THCS TRAN PHU UNG HO BAO SO 10
15/10/2025	5241 - 95994		10,000,000.00	MBVCB.11311056442.CDCS cty Toan Xuan Hung (Cap treo Chua Chan) ung ho dong bao bi lu lut 2025.CT tu 0571000356639 NGUYEN THI LY QUYNH toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
14/10/2025	5424 - 05521		300,000.00	5287IBT1kJ8CNA1D.NGUYEN THI NHU HOA chia se yeu thuong dong bao FT25287988019798.20251014.155429.39777798686.NGU YEN THI NHU HOA.970407
14/10/2025	0009 - 00145		45,535,045.00	TRUONG THPT TRINH HOAI DUC TAP THE CB-GV-NV VA HOC SINH UNG HO LU LUT
14/10/2025	0009 - 00143		38,760,000.00	TRUONG MAN NON XUAN LOC UNG HO DONG BAO CA DIA PHUONG BI THIET HAI DO CON BAO SO 10 GAY RA

14/10/2025	5239 - 52730		100,000.00	MBVCB.11302427748.Be Le Thao Chi lop 2/7 truong Kim Dong ung ho.CT tu 1024938200 LE VAN HUNG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
14/10/2025	5189 - 59883		74,372,000.00	020097040510141436432025ZG9I020478.59883.143643.Vietcombank:1061078293:Truong THCS Nguyen Trai ung ho dong bao cac tinh phia Bac
14/10/2025	5388 - 03124		3,650,000.00	0200970405101411422220250IUX028084.3124.114222.co ng doan co so VPDK XUAN LOC UNG HO
14/10/2025	0005 - 00097		55,864,000.00	TAP THE CBNV HOC SINH TRUONG THCS TRUNG VUONG NOP TIEN UNG HO BAO SO 10
14/10/2025	5389 - 33813		4,700,000.00	02009704051014102955202553W2098038.33813.102955.Vietcombank:1061078293:Ban Quan ly du an KV07 - xuan loc ung ho dong bao khac phuc bao so 10
14/10/2025	5239 - 50874		6,700,000.00	MBVCB.11299035787.Cong ty TNHH MTV Gilimex Dong Nai ung ho dong bao cac Tinh, TP khac phuc hau qua do con bao so 10 gay ra.CT tu 1020575205 LE THI HONG VIET toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
14/10/2025	5240 - 45421		100,000.00	MBVCB.11298839560.PHAN THI TUOI chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0871004202909 PHAN THI TUOI toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
14/10/2025	5387 - 90907		100,000.00	020097042210140933312025HOKA684818.90907.093302. ung ho dong bao
14/10/2025	5189 - 42382		100,000.00	0200970422101409203320259N44599317.42382.092034.C AO VAN QUY chuyen tien
14/10/2025	5388 - 39798		100,000.00	0200970422101409201120252IXX469922.39798.092013.P HAM THI THANH THAO chuyen tien
14/10/2025	5390 - 17425		100,000.00	02009704221014091402202537SB386511.17425.091334.P HAM MINH NHAT chuyen tien
14/10/2025	5387 - 50338		100,000.00	020097040510140854432025D18O084634.50338.085413. Vietcombank:1061078293:TRAN THI PHUONG LAN chuyen tien
13/10/2025	5390 - 97753		200,000.00	020097042210131749072025I0AY400801.97753.174842.th ai binh an lop 35 ung ho lu lut thien tai

13/10/2025	5389 - 83660		9,300,000.00	020097040510131700082025J5IO044084.83660.170009.Vietcombank:1061078293:chi bo ap viet kieu ung ho bao so 10
13/10/2025	5388 - 75208		11,400,000.00	020097040510131451072025AO7O004735.75208.145107.Vietcombank:1061078293:Truong MN Xuan Truong chuyen khoan ung ho bao so 10
13/10/2025	5388 - 40527		42,632,000.00	020097040510131421442025D481088299.40527.142145.Vietcombank:1061078293:truong th quang trung chuyen tien ung ho bao lut MB bao so 10
13/10/2025	5241 - 59734		4,000,000.00	MBVCB.11288790923.Karaoke anh hong ap gia ray 1 ung ho bao lu.CT tu 1989707558 TRAN XUAN THO toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
13/10/2025	5242 - 58956		5,000,000.00	MBVCB.11288764579.Chi bo ap Gia Ray 1 ung ho bao lu.CT tu 1989707558 TRAN XUAN THO toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
13/10/2025	5387 - 30408		100,000.00	02009704051013122147202579F8092284.30408.122147.Vietcombank:1061078293:TRAN DINH LOC chuyen tien
13/10/2025	5189 - 92698		50,000.00	0200970422101311354120259W5P477231.92698.113543.An Nien ung ho bao lu
13/10/2025	5424 - 73485		100,000.00	5286IBT1jW2G5HTG.NGUYEN THAI GIA HAN THAI BINH DUONG-131025-11:29:03 756269.20251013.112903.9428127.NGUYEN PHI HUNG.970416
13/10/2025	0005 - 00160		52,049,000.00	TAP THE GV -CNV-HS TRUONG TIEU HOC XUAN TRUONG DONG GOP QUY UNG HO DONG BAO CAC TINH , TP KHAC PHUC HAU QUA DO BAO SO 10 GAY RA
13/10/2025	5390 - 65791		300,000.00	0200970405101311083420257EII052929.65791.110834.Vietcombank:1061078293:Ung ho dong bao vung lu
13/10/2025	5387 - 78021		9,000,000.00	0200970405101310061020250OUB051374.78021.100610.Vietcombank:1061078293:Truong TH Gia Ray ung ho lu lut
13/10/2025	5390 - 72306		1,042,000.00	02009704051013100507202576OL045946.72306.100507.Vietcombank:1061078293:Truong TH Gia Ray ung ho lu lut
13/10/2025	5390 - 50274		14,540,000.00	020097040510130938352025LHIB015060.50274.093836.TRUONG MN XUAN HIEP UNG HO BAO LUT BAO SO 10

13/10/2025	5239 - 33462		10,000.00	MBVCB.11284343764.Be TRAN NGOC KHA HAN lop1/1 Truong TH Xuan Truong.CT tu 0871004226124 NGUYEN THI THU HA toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
13/10/2025	5078 - 10769		200,000.00	MBVCB.11284293613.Nguyen Mai Bao Anh ung ho lu lut.CT tu 7819895922 MAI THI PHUONG THAO toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
13/10/2025	5240 - 04470		50,000.00	MBVCB.11283128580.Ung ho dong bao lu lut ..CT tu 0481000700064 NGUYEN THI DUC toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
12/10/2025	5239 - 38802		100,000.00	MBVCB.11280676424.cho minh quyen gop cho dong bao luCT tu 0871004173571 DINH THI CUC toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
12/10/2025	5389 - 08123		100,000.00	0200970405101220054820259VRJ029875.8123.200525.Vi etcombank:1061078293:VU THI NGUYEN chuyen tien
12/10/2025	5239 - 25857		50,000.00	MBVCB.11280218508.DINH THI TRANG chuyen tien.CT tu 1017129933 DINH THI TRANG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
12/10/2025	5239 - 24292		100,000.00	MBVCB.11280175706.CHAU NGUYEN TRAN TU LINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0871004191779 NGUYEN HUU SANG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
12/10/2025	5189 - 09488		100,000.00	020097040510121902572025AN5D042456.9488.190258.Vi etcombank:1061078293:NguyenDangNguyenKha ung ho lu lut
12/10/2025	5239 - 02903		100,000.00	MBVCB.11272427783.VO THI THUY chi bo ap 8 ung ho bao lut.CT tu 0121000644857 VO THI THUY toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
11/10/2025	5242 - 74980		100,000.00	MBVCB.11267387506.DANG THI THU HONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1016782914 DANG THI THU HONG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
11/10/2025	5390 - 64315		100,000.00	020097042210112005222025S9A2417863.64315.200523.C HAU TRUONG TIEN chuyen tien chau thien kim lop 11 truong tieu hoc gia ray

11/10/2025	5244 - 33298		100,000.00	MBVCB.11265959714.NGUYEN THI LE NA chuyen tien.CT tu 0871004216104 NGUYEN THI LE NA toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
11/10/2025	5425 - 12191		500,000.00	5284IBT1hQRN4K6Q.IBFT TRAN VAN HUNG xa xuan loc khu 4 ung ho.20251011.143404.050153911069.SACOMBANK.970403
10/10/2025	5189 - 52097		50,000.00	020097040510102104402025THAS008245.52097.210440. Vietcombank:1061078293:VO THI DIEM HUONG chuyen tien
10/10/2025	5239 - 55622		100,000.00	MBVCB.11252560332.Kim Ngoc.CT tu 1024037466 NGUYEN THI PHUONG MAI toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
10/10/2025	5239 - 39267		100,000.00	MBVCB.11251974145.Xuan Hoang.CT tu 1024037466 NGUYEN THI PHUONG MAI toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
10/10/2025	5240 - 33977		100,000.00	MBVCB.11251785672.Em Duc Toan ung ho dong bao bao lu.CT tu 9394309308 PHAN THI TAM toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
10/10/2025	5078 - 99879		50,000.00	MBVCB.11251514408.hoang phuc ung ho 50k.CT tu 0411001067548 VU VAN PHUONG toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
10/10/2025	5426 - 26732		200,000.00	5283IBT1jW2iY6PB.PH. KHA HAN LOP 2.1-101025-19:54:07 271121.20251010.195407.52099998888.TRINH MINH DUONG.970416
10/10/2025	5243 - 04887		100,000.00	MBVCB.11250752349.em phi nhat anh ung ho dong bao lu luc.CT tu 0121002192681 NGUYEN THI HAI toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
10/10/2025	5244 - 03825		50,000.00	MBVCB.11250735614.phu huynh em pham Nguyen Tuan Hung .CT tu 0121000741609 NGUYEN THI HA toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
10/10/2025	5426 - 49796		200,000.00	5283IBT1aW9Q9K5L.Vietcombank1061078293phu huynh nguyen ngoc thien AN.20251010.144834.5902205512231.AGRIBANK.970405
10/10/2025	5242 - 12590		1,000,000.00	MBVCB.11244391878.BUI KIM RET chuyen tien.CT tu 7166001011 BUI KIM RET toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC

10/10/2025	5426 - 86814		500,000.00	5283IBT1jW2V6SJ4.Gia dinh Ta Ret ung ho-101025-13:44:06 390126.20251010.134406.15630807.NGUYEN THI HOAI CHAU.970416
10/10/2025	5136 - 38113		5,000,000.00	IBBIZ6046638113. TRANG TRAI VIET chuyen tien ung ho bao lut
10/10/2025	5390 - 12830		200,000.00	020097042210101259382025R84J896516.12830.125939.P H em Nguyen Phuong Khanh Ngoc lop 62 truong THCS Pham Boi Chau ung ho bao lut dong bao Mien Trung.
10/10/2025	5161 - 61604		100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.103509464778.20251010.103509464778-0962633925_Ung ho
10/10/2025	5189 - 45378		100,000.00	0200970422101009382520253UZZB967904.45378.093826.L Y THI THANH PHUONG chuyen tien
10/10/2025	5426 - 17086		500,000.00	5283IBT1iWBK15PB.Gia dinh Ta Ret ung ho dong bao.20251010.091904.03848845901.NGUYEN CONG THANH.970423
10/10/2025	5426 - 83873		100,000.00	5283IBT1aW2RYX4E.e Thai Hieu lop 5/4 TH Kim Dong ung ho dong bao lu lut.20251010.090937.135704070000888.TRAN THI TUYEN.970437
10/10/2025	5189 - 07600		100,000.00	020097040510100816032025T9LR013696.7600.081603.Vietcombank:1061078293:TRINH THI VAN chuyen tien duc vinh ung ho lu lut
10/10/2025	5189 - 51790		300,000.00	020097040510100758282025TOOR037730.51790.075828.Vietcombank:1061078293:NGUYEN THI NHU THUY chuyen tien
09/10/2025	5426 - 66684		100,000.00	5282IBT1aW2X1FQ8.nguyen vo phuong vy ung ho bao lut.20251009.204907.0385174598.VO THI NGOC HUYEN.970437
09/10/2025	5387 - 93820		100,000.00	020097042210091851352025NVDI509953.93820.185137.N GUYEN THI KIM DIEU chuyen tien ung ho bao lu cho hoc sinh nguyen dieu quynh
09/10/2025	5387 - 08746		100,000.00	020097042210091718282025116Q733703.8746.171829.TR AN KIM ANH chuyen tien ung ho bao lu cho hoc sinh nguyen phuoc khanh
09/10/2025	0003 - 00162		16,010,000.00	TRUONG TIEU HOC MAC DINH CHI UNG HO LU LUT
09/10/2025	0005 - 00173		13,800,000.00	TRUONG MAM NON XUAN THO 62 NGUOI THAM GIA UNG HO CON BAO SO 10 (BUALOI)

09/10/2025	5390 - 37738		200,000.00	0200970405100912145520255RQ1089967.37738.121427. Vietcombank:1061078293:Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 10...
09/10/2025	5389 - 31113		200,000.00	0200970405100911540820254JVB000759.31113.115346.Vi etcombank:1061078293:PHAM THI THU THUY chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 10
09/10/2025	5388 - 91909		100,000.00	020097042210091050242025SDHP212227.91909.105025. NGUYEN NGOC HIEP chuyen tien
09/10/2025	5245 - 53202		100,000.00	MBVCB.11228157994.Gia Minh lop 2-3 ung ho .CT tu 0871004245623 TRAN HOANG TU MINH toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
09/10/2025	5387 - 52531		50,000.00	020097042210090959422025MQTC642707.52531.095943. Rem thanh phat ung ho cho mien bac
09/10/2025	5390 - 15821		200,000.00	0200970422100908172920254Z1W265761.15821.081730. TRAN PHA LE ung ho dong bao lu lut
08/10/2025	5388 - 02173		1,000,000.00	020097040510082046022025045E052385.2173.204602.Vie tcombank:1061078293:HOANG DINH SAM chobao lutuyen tiendumchi hoanCCA XLungh
08/10/2025	5239 - 29903		50,000.00	MBVCB.11223249793.Dai Huynh Ngoc Anh ung ho dong bao lu lut.CT tu 0121002668934 HUYNH THI BAO CHAU toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
08/10/2025	5387 - 87184		1,000,000.00	020097040510082020162025BMGF042417.87184.202016. Vietcombank:1061078293:HOANG DINH SAM chuyen tien
08/10/2025	5388 - 11767		100,000.00	020097040510081942492025PU4L071872.11767.194249.V ietcombank:1061078293:TRIEU THI LUA chuyen tien ung ho lu lut
08/10/2025	5189 - 33546		100,000.00	0200970422100819264520252D6P970826.33546.192646.D UONG DAC THUAN chuyen tien
08/10/2025	5388 - 98068		100,000.00	020097040510081919352025EMAR062844.98068.191935. Vietcombank:1061078293:ung ho bao lut
08/10/2025	5243 - 85600		50,000.00	MBVCB.11221669731.Nguyen Ngoc Minh Dan lop 2 1.CT tu 0121000632636 NGUYEN NGOC DIEM toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC

08/10/2025	5426 - 75055		500,000.00	5281IBT1jW21CAGK.HO TRO MIEN BAC-081025-17:02:39 117428.20251008.170240.14545477.NGUYEN THI MINH THUY.970416
08/10/2025	5426 - 51358		5,809,000.00	5281IBT1aW26JVJW.CBNV CDCS QTD XUAN TRUONG UNG HO DONG BAO BAO LUT 1 NGAY LUONG.20251008.145040.7500000001319012.QUY TIN DUNG NHAN DAN XUAN TRUONG.970446
08/10/2025	0003 - 00177	82,144,000. 00		CHUYEN KHOANCO QUAN UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC CK TIEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 10
08/10/2025	5388 - 04079		100,000.00	020097040510081020412025OL8D097463.4079.102041.Vi etcombank:1061078293:ung ho bao so 10
08/10/2025	5425 - 07862		500,000.00	5281IBT1dJJJ1GKA.Ung ho bao bualoi.20251008.100517.97042292T3b1365000000000e010 45.MBBANK IBFT.970422
08/10/2025	5388 - 09082		100,000.00	020097042210080930192025DJ8E138164.9082.093019.D UONG THI THUY chuyen tien
08/10/2025	5389 - 83989		4,500,000.00	020097040510080824352025MQHE047849.83989.082435. Vietcombank:1061078293:NGUYEN THI LUAN chuyen tien tien bao lut
07/10/2025	5425 - 60249		100,000.00	5280IBT1hQRAUL7R.IBFT LE THI MY DUNG chuyen tien.20251007.170422.050067094309.SACOMBANK.97040 3
07/10/2025	5389 - 47356		200,000.00	020097042210071502432025RWPV607985.47356.150223. NGUYEN THI ANH ap Suoi Cat 1 ung ho dong bao bi anh huong bao so 10
07/10/2025	5390 - 26322		200,000.00	020097042210071432422025SUD2624561.26322.143217. PHAM VAN HOAN chuyen tien
07/10/2025	0003 - 00185		34,336,000.00	TRUONG THPT XUAN THO NOP UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO KHAC PHU HAU QUA DO CON BAO SO 10 GAY RA
07/10/2025	5390 - 45417		200,000.00	020097040510071342212025CHTF084291.45417.134221. Vietcombank:1061078293:PHAN TUYET HOA chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Bualoi

07/10/2025	5245 - 40524		200,000.00	MBVCB.11201780521.NGUYEN THI KIM THUY chuyen tien.CT tu 9909394955 NGUYEN THI KIM THUY toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
07/10/2025	5388 - 21805		50,000.00	02009704051007075859202507ER046850.21805.075834.Vietcombank:1061078293:pham thien long lop 3
06/10/2025	5414 - 91815		100,000.00	5279IBT1KJMWSW9K.HO THI KIM TRINH chuyen tien FT25279627987052.20251006.203557.7777282113.HO THI KIM TRINH.970407
06/10/2025	5425 - 64803		500,000.00	5279IBT1hQR5PPXF.IBFT PHAM VAN THOA chuyen tien ung ho lu lut mien trung.20251006.190244.050147777814.SACOMBANK.970403
06/10/2025	5389 - 99916		200,000.00	020097040510061706252025SA1E091982.99916.170625.Vietcombank:1061078293:DANG HOA chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 10
06/10/2025	5389 - 07480		100,000.00	020097040510061650252025LLRV097267.7480.165025.Vietcombank:1061078293:CAO VAN TIEN chuyen tien
06/10/2025	5189 - 00402		37,558,000.00	020097040510061612032025QLVI089111.402.161203.TRUONG THPT XUAN LOC UNG HOC DONG BAO BI ANH HUONG THIET HAI DO CON BAO SO 10 (BUALOI)
06/10/2025	5390 - 85370		500,000.00	020097048810061609092025L1Di317526.85370.160843.NGUYEN DINH CUONG AP SUOI CAT 1, CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 10
06/10/2025	5387 - 33607		100,000.00	020097042210061558512025WE05444160.33607.155830.em xin gop ut gao de huong ve mien trung
06/10/2025	5387 - 62272		500,000.00	020097042210061544382025JQR5202743.62272.154439.NGUYEN THI HAU chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao so 10
06/10/2025	5389 - 89940		200,000.00	020097040510061530052025Y4CI084792.89940.152944.Vietcombank:1061078293:NGUYENthuan ap suoi cat 1 ung ho THANH THUAN chuyen tien
06/10/2025	5189 - 43991		500,000.00	020097040510061520452025T0Z042356.43991.152045.Vietcombank:1061078293:VO THI MY LE chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao so 10

06/10/2025	5387 - 39169		1,000,000.00	0200970405100615194220254MK4037689.39169.151942.V ietcombank:1061078293:NGUYEN DUY TAM chuyen tien
06/10/2025	5243 - 32761		100,000.00	MBVCB.11193866852.NGUYEN VAN NGHIA chuyen tien.CT tu 1026164039 NGUYEN VAN NGHIA toi 1061078293 UY BAN MTTQ VIET NAM XA XUAN LOC
06/10/2025	5423 - 89733		200,000.00	5279IBT1aW2P5IDQ.Lai Thi Thu Thuy ung ho nhan dan bi bao lu.20251006.151106.155704070016081.LAI THI THU THUY.970437
06/10/2025	5189 - 16320		300,000.00	020097040510061341032025AHVL056806.16320.134103.V ietcombank:1061078293:HO TRUNG KIM ung ho Bao
06/10/2025	5389 - 74981		500,000.00	020097040510060957472025MW55054627.74981.095722. Vietcombank:1061078293:DINH VAN BINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
Tổng số		82,144,000	917,111,249	

Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!

=====

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

Ghi chú: Sao kê này không thay cho các cam kết của Ngân hàng TMCP Ngoại thương về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

Postal address:
198 TRAN QUANG
HANOI - VIETNAM

Telex: (0805) 411504 VCB - VT
Swift: BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13